

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẠCH THÔNG
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày: 22/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẠCH THÔNG, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Ma Thị Nguyên**

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **La Thị Hà** và ông **Nguyễn Văn Giang**

- Thư ký phiên toà: Bà **Đàm Thị Bưởi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thái D, Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 17/11/1986 tại Bắc Kạn. Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: T, phường N, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình H (Đã chết) và bà Đào Thị H; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không.

Tiền án: 03 (ba). Ngày 24/11/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2011/HSST. Ngày 27/5/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 8 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 41/2014/HSST. Ngày 19/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn xử phạt 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 50/2022/HSST.

Nhân thân: Ngày 27/6/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/4/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 22/11/2022, bị cáo đi chấp hành án hình phạt tù của Bản án số 50, ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn tại Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Anh Lưu Công T, Sinh năm 1995. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

* **Người làm chứng**

- Anh Đàm Ngọc C, sinh năm 1979. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ B, phường H, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Nguyễn Sỹ Q, sinh năm 1990. Trú tại: thôn N, thị trấn B, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Ma Văn D, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Anh Hứa Việt H, sinh năm 2002. Trú tại: thôn N, xã L, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/11/2022, Trương Thái D, trú tại: T, phường N, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đến Công an thành phố Bắc Kạn để chấp hành hình phạt 14 (mười bốn) tháng tù tại Bản án số 50/2022/HSST, ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 15, ngày 16/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn. Ngày 22/11/2022, Trương Thái Dg bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 30/8/2022 tại thôn N, xã T, huyện Bạch Thông. Hồi 08 giờ ngày 24/11/2022, Trương Thái D được trích xuất ra khỏi Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn theo Lệnh trích xuất số 01/LTX ngày 23/11/2022 của Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn trên cơ sở Công văn đề nghị trích xuất bị can số 234/CSĐT ngày 23/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn để phục vụ công tác điều tra vụ án “Trộm cắp tài sản”. Theo Lệnh trích xuất, thời hạn trích xuất từ 08 giờ ngày 24/11/2022 đến 16 giờ cùng ngày, giao cho đồng chí Đàm Ngọc C – Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm áp giải và bảo vệ người bị trích xuất. Từ 09 giờ ngày 24/11/2022 đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Trương Thái D tham gia thực nghiệm điều tra tại thôn N, xã T, huyện Bạch Thông. Sau khi thực nghiệm điều tra xong, D được đưa về Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bạch Thông để buổi chiều tổng đạt các quyết định và hỏi cung bị can tại Công an huyện. Trong thời gian từ 11 giờ 40 phút đến 13 giờ 30 phút ngày 24/11/2022 tại phòng làm việc Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bạch Thông có lực lượng được phân

trực trông giữ Dg gồm đồng chí Nguyễn Sỹ Q – Cán bộ Đội điều tra tổng hợp và 01 đồng chí chiến sĩ nghĩa vụ (đồng chí Ma Văn D và đồng chí Hứa Việt H thay phiên nhau). Từ 13 giờ 40 phút đến 14 giờ 05 phút cùng ngày, Điều tra viên Đàm Ngọc Ch tiến hành lập biên bản giao nhận Quyết định khởi tố bị can và quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can cho D tại phòng làm việc. Sau đó, D kêu đau bụng và xin đi vệ sinh, ông C đồng ý và đưa D đến cửa phòng vệ sinh rồi gọi ông Nguyễn Sỹ Q đến giao nhiệm vụ trông giữ D. Khi D đi vệ sinh xong thì đi vào ngòai tại phòng làm việc ban đầu, được một lúc D thấy không có ai trông giữ, trong phòng không có người đồng thời cửa phòng đang mở nên nảy sinh ý định bỏ trốn. D đi ra trước cửa phòng đứng quan sát thấy không có người nên đi ra khu vực nhà để xe mô tô để tìm đường bỏ trốn, tại đây D phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc BKS 97B1-674.64 có cắm chìa khóa ở ổ khóa (xe mô tô của Lưu Công T, trú tại: Thôn Q, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn – Cán bộ Công an huyện Bạch Thông) nên Dg đi đến vị trí để chiếc xe mô tô bật chìa khóa, ngòai lên xe, đội mũ bảo hiểm để trên xe, nổ máy điều khiển xe mô tô đi qua cổng ra vào trụ sở Công an huyện Bạch Thông rồi đi theo đường Quốc lộ 3 hướng Cao Bằng – Hà Nội. Khoảng 15 giờ 37 phút ngày 24/11/2022 Trương Thái D bị Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn phối hợp truy bắt tại khu vực xã C, huyện Bạch Thông sau đó bàn giao cho Công an huyện Bạch Thông.

Tại cơ quan điều tra Trương Thái D khai nhận: Ngày 24/11/2022, D đang thi hành bản án thì được trích xuất ra khỏi Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn để phục vụ công tác điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (buổi sáng đã được tham gia thực nghiệm điều tra), buổi chiều từ 13 giờ 30 phút được tiến hành làm việc với cán bộ điều tra. Tuy nhiên, khoảng 14 giờ cùng ngày do bị đau bụng nên bị cáo xin đi vệ sinh, sau khi đi vệ sinh quay lại phòng làm việc, lợi dụng việc sơ hở trong việc trông giữ của cán bộ, D đã nảy sinh ý định bỏ trốn với mục đích đi tìm ma túy để sử dụng. D quan sát thấy không có người trông và cửa phòng mở nên đi ra khỏi phòng làm việc, đến nhà xe thấy có 01 xe có cắm chìa khóa trong ổ khóa, D đã lén lút trộm cắp xe mô tô rồi điều khiển xe đi ra cổng chính, lúc ra cổng D không xuống xe mặc dù có nhìn thấy cán bộ Công an trực cổng ngòai trong bột gác. Ra đến đường Quốc lộ 3, D điều khiển xe theo hướng Phủ Thông – Thành phố Bắc Kạn khi đến khu vực cây xăng dầu T thuộc thôn Kh, phường H, do lo sợ án chòng án nên D điều khiển xe quay lại Công an huyện Bạch Thông mục đích là về đầu thú, khi đi đến khu vực xã C, huyện Bạch Thông thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Trong thời gian từ khi trích xuất tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn đến khi bị Công an thành phố Bắc Kạn bắt, D bị khóa hai tay ở phía trước bằng còng số 8.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 07/KL-HĐĐG, ngày 23/3/2023 và số 12/KL-HĐĐG, ngày 27/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Bạch Thông, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc, BKS 97B1-674.64 tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là: 9.000.000^d (Chín triệu đồng). Mũ bảo hiểm nhãn hiệu Asia màu đen loại mũ chụp cằm tại thời điểm tháng 11/2022 có giá trị là: 60.000^d (Sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSBT ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Trương Thái D về tội “Trốn khi đang bị áp giải” theo quy định tại khoản 1 Điều 386 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Điều 386 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào đang bị áp giải.... mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....”

Điều 173 của Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a).....

g) Tái phạm nguy hiểm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng....”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thái D phạm tội “Trốn khi đang bị áp giải” và “Trộm cắp tài sản”

* Áp dụng Khoản 1 Điều 386; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Trương Thái D từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trốn khi đang bị áp giải”

* Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 173, Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS.

* Xử phạt bị cáo Trương Thái D từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Điều 55/BLHS. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 42 đến 51 tháng tù.

Áp dụng Điều 56/BLHS. Tổng hợp với hình phạt 38 (ba mươi tám) tháng tù tại bản án số: 11/2023/HS-ST, ngày 10/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án. Thời hạn

chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2022, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 07/4/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

* Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc, BKS97B1-674.64 và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Asia màu đen (xe và mũ đã qua sử dụng) đã được trả lại cho bị hại Lưu Công T.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trốn khi đang bị áp giải và trộm cắp tài sản như Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị hại và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại cơ quan điều tra đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử của Hội đồng xét xử. Căn cứ Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2]. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa Trương Thái D khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 24/11/2022, tại phòng làm việc Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bạch Thông thuộc Phố N, thị trấn P, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý, giám sát của cán bộ áp giải, Trương Thái D đã bỏ trốn ra khỏi phòng làm việc rồi đi đến nhà xe của Công an huyện Bạch Thông lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc, BKS 97B1-674.64 và 01(một) mũ bảo hiểm có tổng giá trị là: 9.060.000^d (*Chín triệu không trăm sáu mươi đồng*). Bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô trộm cắp được để bỏ trốn ra khỏi trụ sở Công an huyện Bạch Thông. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trốn khi đang bị áp giải” và “Trộm cắp tài sản”.

Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 24/11/2022 bị cáo có 03 tiền án. Ngày 24/11/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 02/2011/HSST. Ngày 27/5/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn) xử phạt 8 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 41/2014/HSST. Ngày 19/7/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn xử phạt 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 50/2022/HSST. Ngày 24/11/2022 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô và mũ bảo hiểm của anh Lưu Công T với giá trị chiếm đoạt là: 9.060.000 đồng. Như vậy, hành vi trộm cắp tài sản ngày 24/11/2022 thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, bản cáo trạng số: 42/CT-VKSBT, ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông truy tố Trương Thái D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm, thể hiện sự coi thường pháp luật, không những xâm phạm đến chế độ áp giải và hoạt động bình thường của cơ quan bảo vệ pháp luật, mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc bỏ trốn khi đang bị áp giải và trộm cắp tài sản làm phương tiện bỏ trốn là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Trương Thái D về tội “Trốn khi đang bị áp giải” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 386 và điểm g, khoản 2, Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án. Trước khi thực hiện hành vi trốn khi đang bị áp giải, bị cáo đã bị xét xử với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm nguy hiểm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52/BLHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51/BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy, đang đi chấp hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Đối với bị hại và tài sản thu giữ trong vụ án

Quá trình giải quyết vụ án, do đã xác định được quyền sở hữu tài sản trộm cắp là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc, BKS 97B1 - 674.64 và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Asia màu đen loại mũ chụp cằm - đều đã qua sử dụng là của anh Lưu Công T, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường và yêu cầu được nhận lại xe mô tô nên ngày 31/5/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bạch Thông đã trả lại xe mô tô và mũ bảo hiểm cho chủ sở hữu hợp pháp Lưu Công T là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen, bạc, BKS 97B1 - 674.64 và 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu Asia màu đen loại mũ chụp cằm – các tài sản đã qua sử dụng đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Lưu Công T.

[7]. Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2023/HS-ST, ngày 10/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông đã xử phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tổng hợp hình phạt 14 (Mười bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của Bản án số 50/2022/HSST, ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 38 (ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án 22/11/2022, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 07/4/2022. Do vậy cần phải tổng hợp hình phạt của bản án đang xét xử theo quy định tại Điều 56/BLHS.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với Điều tra viên Đàm Ngọc Ch, cán bộ Nguyễn Sỹ Q là người áp giải, được giao quản lý, trông coi Trương Thái D trong thời gian trích xuất ngày 24/11/2022 và cán bộ Lưu Công T là người được phân trực công của Công an huyện Bạch Thông từ 13 giờ đến 16 giờ ngày 24/11/2022, hiện nay Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đang xác minh vụ việc theo thẩm quyền.

[9]. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Trương Thái D phạm tội “Trốn khi đang bị áp giải” và “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 386; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thái D 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trốn khi đang bị áp giải”.

Căn cứ điểm g, khoản 2, Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thái D 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 38 (ba mươi tám) tháng tù tại bản án số: 11/2023/HS-ST, ngày 10/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 83 (Tám mươi ba) tháng tù - tương đương với 6 (Sáu) năm 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2022, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 07/4/2022.

* Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136/BLTTHS; Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;(1)
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;(1)
- VKSND huyện Bạch Thông (2);
- Bị cáo; (1)
- Bị hại (01)
- Chi cục THADS huyện Bạch Thông;(01)
- Công an huyện Bạch Thông; (02)
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;(1)
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án; (1)
- Lưu Văn phòng. (1)

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Thị Nguyên

